

Thành phố B, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Số: 240/2021/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 266/2021/TLST-VHNGĐ, ngày 01/02/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Hồ Văn Th**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp 8, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Chị **Lý Nguyệt Á**, sinh năm 1985.

Địa chỉ thường trú: Ấp 8, xã Gia Canh, huyện Định Quán, Đồng Nai.

Địa chỉ tạm trú: D64, tổ 5, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn Th và chị Lý Nguyệt Á tự nguyện tìm hiểu nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được UBND phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/7/2015 nên căn cứ Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay anh Thành và chị Nguyệt xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Văn Tr, sinh ngày 19/6/2013. Ly hôn, anh Thành và chị Ánh thống nhất giao con chung cho anh Thành trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, chị Ánh không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Hồ Văn Th và chị Lý Nguyệt Á mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Th và chị Á đã nộp theo biên lai thu số 0000011 ngày 26/01/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn Th và chị Lý Nguyệt Á thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa anh Th và chị Á giao con chung là cháu Hồ Văn Tr, sinh ngày 19/6/2013 cho anh Thành trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, chị Ánh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Á được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản chị Á thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Hồ Văn Th và chị Lý Nguyệt Á mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Th và chị Á đã nộp theo biên lai thu số 0000011 ngày 26/01/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào